

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 3

“ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 09/12 - 13/12/2024

Người thực hiện: Đỗ Minh Ngọc

Thứ 2 ngày 09 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo đường đích dắc qua 7 điểm

TCVD: Sút bóng vào gôn

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết lăn bóng bằng 2 tay liên tục theo đường đích dắc qua 7 điểm; tay không rời bóng
- Trẻ có kỹ năng lăn bóng đích dắc qua 7 điểm
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Sàn nhà sạch sẽ, đảm bảo an toàn.
- Bóng đủ số lượng cho trẻ, chướng ngại vật, 2 cột gôn.

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

- Trẻ đi kết hợp với các kiểu đi khác nhau: đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy chậm, chạy nhanh, đi thường, sau đó chuyển về đội hình 3 hàng ngang để tập BTPTC

2. Trọng động

a. BTPTC: Tập với bóng

- Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao
- Bụng: Quay người sang bên
- Chân: Bước khuyu một chân về phía trước chân sau thẳng
- Bật: Tách khép
- ĐTNM: ĐT tay (Tập 2 lần 8 nhịp)

b. VĐCB: Lăn bóng bằng 2 tay, đi theo đường đích dắc qua 7 điểm

- Cô đưa đồ dùng ra hỏi trẻ với đồ dùng này có thể chơi trò chơi gì?
- + Cô và trẻ cùng thống nhất vận động: "Lăn bóng bằng 2 tay, đi theo đường đích dắc"
- Mời 1 trẻ lên thực hiện. Trẻ nhận xét, cô nhận xét
- + Cô tập mẫu lần 1
- + Cô tập mẫu lần 2 (Kết hợp với phân tích động tác)
- *Tư thế chuẩn bị*: khi có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô, đứng cúi người về phía trước đặt bóng vào điểm xuất phát, 2 tay xò rộng bàn tay tiếp xúc với bóng, .
- *Thực hiện*: 2 tiếng xác xô: đẩy lăn bóng liên tục trên sàn, tay không rời bóng, lăn bóng đích dắc qua các chướng ngại vật sao cho không chạm vào các vật, lăn bóng xong đặt bóng vào rổ về cuối hàng đứng.
- + Lăn lượt cho 2 trẻ tập
- (cô chú ý sửa sai, động viên trẻ tập)
- + Lần 2 tập dưới hình thức thi đua
- Cô cho 2 đội thi đua xem đội nào lăn được nhiều bóng vào rổ trong thời gian là 1 bản nhạc thì đội đó sẽ chiến thắng. Quả bóng chỉ được tính khi các cầu thủ lăn đúng và không chạm vào cây. (nhận xét, động viên trẻ)
- + Củng cố: Hỏi lại trẻ tên bài tập.
- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại
- + Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

3. TCVD: Sút bóng vào gôn.

- Cô dẫn dắt và giới thiệu trò chơi "Sút bóng vào gôn"
- + Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, trong thời gian là một bản nhạc, lần lượt cầu thủ của mỗi đội lên lấy bóng, đặt vào điểm sút trước cửa gôn, dùng chân thuận, lấy đà và sút mạnh bóng vào gôn. Sút xong về cuối hàng đứng cầu thủ tiếp theo lên sút. Hết thời gian đội nào sút được nhiều bóng vào gôn thì đội đó sẽ chiến thắng.
- Luật chơi: Quả bóng nào vào sút vào gôn thì được tính, quả bóng nào sút ra ngoài thì quả bóng đó không được tính.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét sau khi chơi.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 10 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Số 7 tiết 3

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết chia nhóm 7 đối tượng thành 2 nhóm theo nhiều cách khác nhau
- củng cố các kỹ năng xếp, đếm, lập số, kỹ năng tách - gộp. Qua đó cung cấp vốn từ: Ít hơn, nhiều hơn cho trẻ.
- Hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Lô tô: Con gấu, con voi, con ngựa ...có số lượng 7, màu tô, bài tách gộp
- Mỗi trẻ 1 rổ 7 con thỏ vụn c, c thỉ sè tở 1-7
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Yêu cầu trẻ lấy cho cô số con gấu, con voi, con ngựa có số lượng nhỏ hơn 7 là 1, 2, 3 và đặt thẻ số tương ứng.
- Cả lớp kiểm tra, đếm, nhận xét
- Cho trẻ lên lấy thêm số con gấu, con voi, con ngựa cho đủ số lượng 7, đặt thẻ số tương ứng.

2. Bé chia giỏi

- Tặng mỗi trẻ 1 rô đồ dùng trẻ đi lấy về 3 tổ
- Cho trẻ chia 7 con thỏ thành 2 phần theo ý của trẻ
- Hỏi trẻ chia ntn? Ai có cách chia giống bạn? Cô kiểm tra. Cho trẻ đếm
- Cho trẻ chia theo yêu cầu của cô (chia theo cách 1)
- Chia cho cô 1 phần có 1 con thỏ và phần còn lại là mấy con thỏ? Trẻ gắn thẻ số
- Hỏi cá nhân trẻ chia ntn? Theo các con đây là cách chia thứ mấy?
- Thống nhất cách chia và hỏi lại cách chia 1
- * Cô kết luận: Tách 1 nhóm có số lượng là 7 thành 2 nhóm thì nhóm này có 1 và nhóm kia có 6
- Cho trẻ gộp 2 nhóm vừa chia thành nhóm ban đầu
- Hỏi trẻ: Nhóm ban đầu có số lượng là mấy?
- Cô kết luận: Gộp nhóm có 1 với nhóm có 6 được nhóm có 7
- Cho trẻ chia theo cách 2 (2-5)
- Kiểm tra cá nhân, thống nhất cách chia. Gộp thành nhóm ban đầu
- Cho trẻ chia theo cách 3 (3-4)
- Kiểm tra các nhân. Thống nhất cách chia. Gộp thành nhóm ban đầu
- Cách chia tiếp theo
- Cho trẻ chia 4-3, đổi ngược chia theo các cách
- Nhận xét cách chia (Giống các cách chia lúc ban đầu)
- Nếu chia tiếp điều gì xảy ra?
- * Cô chốt lại các cách
- Vậy 7 chia thành 2 nhóm có mấy cách?

* *Trò chơi củng cố: Tìm đủ số lượng*

- Cách chơi: Cho trẻ chọn thẻ số mà trẻ thích. Nhiệm vụ của trẻ vừa đi vừa hát khi cô hô tìm bạn có kết quả giống yêu cầu của cô, trẻ tìm bạn cho mình mà khi ghép lại thẻ số trên tay mình với tay bạn sao cho được kết quả bằng 7.

- Cho trẻ chơi lần 2 đổi thẻ số

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

3. Ôn luyện

- Chia lớp thành 3 nhóm, mỗi trẻ 1 bài tập “Chia 7 con thỏ thành 2 nhóm theo ý thích, nối số tương ứng với mỗi nhóm”. Hết 1 bản nhạc trẻ xếp thành vòng tròn và kiểm tra kết quả.

- Cô nhận xét tuyên dương

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Dạy KNCH “Chú voi con ở bản đôn”

TCAN: Nhảy theo điệu nhạc

Hát nghe: Ta đi vào rừng xanh

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ thuộc lời, nhớ tên bài hát, tên tác giả và hát đúng giai điệu bài hát “Chú voi con ở bản đôn”
- Rèn cho trẻ mạnh dạn, tự tin, nhí nhảnh theo giai điệu nội dung bài hát
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát: “Chú voi con”, “Ta đi vào rừng xanh”
- Nhạc 1 số bài hát về con vật trong rừng (nhạc nhanh, chậm)

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô trò chuyện với trẻ về những con vật sống trong rừng
- + Có những con vật nào sống trong rừng
- + Các con nhìn thấy chúng ở đâu?

=> Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn” Tác giả: Phạm Tuyên

2. Dạy KNCH: “Chú voi con ở bản đôn”- nhạc và lời của Phạm Tuyên

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp nhạc

Giảng nội dung: Bài hát nói về các chú voi con ở bản Đôn, các chú voi con ở trong rừng sâu được con người bắt về huấn luyện để giúp con người chở gỗ, xây dựng buôn làng. Vì voi con còn nhỏ nên chưa có ngà mà lại còn rất ham ăn và ham chơi nữa, nhưng mọi người ai cũng yêu quý chú voi con và mong chú mau lớn để giúp dân làng kéo gỗ ở khắp các miền gần xa đây.

- Cô hát lần 2 ko nhạc
- Cô cùng cả lớp hát bài hát 3- 4 lần
- Cô cho trẻ hát theo hình thức tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai, khuyến khích trẻ)

- Hỏi trẻ bài hát hay hơn khi kết hợp với vận động nào? Trẻ nêu ý tưởng
- Cô giới thiệu bài hát hay hơn kết hợp vỗ tay theo nhịp
- Cô cho trẻ hát kết hợp vỗ tay theo nhịp 2 lần
- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cho cả lớp hát lại 1 lần

3. TCAN: Nhảy theo điệu nhạc

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
- Yêu cầu trẻ cùng vận động theo nhạc, khi cô bật nhạc chậm trẻ cùng vận động từ từ. Khi cô bật nhạc nhanh trẻ vận động nhanh, trẻ chơi và làm theo yêu cầu của cô. (bạn nào sai nhạc ra khỏi cuộc chơi)
- Cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô khen trẻ

3. Hát nghe: “Ta đi vào rừng xanh”

- Cô giới thiệu và hát cho trẻ nghe bài: Ta đi vào rừng xanh
- Cô nói nội dung: Bài hát nói về khung cảnh sống trong rừng có chú nai đang khóc nhè, chú voi đang nhảy múa, và con gà con đang bay, và những chú chim đang hót.
- Cô hát lần 2 kết hợp với động tác minh họa, khuyến khích trẻ hát hưởng ứng cùng cô.

ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 12 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Làm quen chữ cái: i, t, c

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái i, t, c
- củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh trên máy tính có từ “Con voi to”
- Rổ đựng 1 số chữ cái
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ
- Nhạc bài hát: Đồ bạn
- Xúc xắc có các chữ cái i, t, c trên các mặt.
- Bài tập A4 cho trẻ khoanh tròn chữ i, gạch chân chữ t, đóng khung chữ c (Con thỏ, con nai, chú voi con, con tê giác, chuồng nuôi thú)

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức:

- Cô cho trẻ hát bài hát: Đồ bạn
- + Hỏi trẻ: Chúng mình vừa hát bài hát nhắc đến những con vật nào?
- + Các con vật này sống ở đâu?
- + Vậy phải làm gì để bảo vệ những con vật này?
- Cô củng cố giới thiệu vào bài

2. Làm quen với chữ i, t, c

- Tặng trẻ bức tranh.
- Cho trẻ đoán từ bên dưới tranh – đọc từ: “Con voi to” (2-3 lần).
- Cho 1 trẻ lên ghép từ “Con voi to”
- Cô cùng trẻ nhận xét. Cho trẻ đọc từ: “Con voi to” 2-3 lần.
- Cho trẻ chọn chữ cái đã học

* Cô giới thiệu chữ i

- Cô giới thiệu chữ i, cô đọc mẫu.
- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ phát âm (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)
- Cô hỏi trẻ về đặc điểm của chữ i, chữ i gồm mấy nét?
- Cô phân tích nét chữ: Chữ i được tạo nên từ một nét sổ thẳng và 1 dấu chấm ở trên nét sổ thẳng
- Cô cho cả lớp phát âm lại
- Cô cho trẻ viết nét chữ i trên không
- Cô giới thiệu các kiểu chữ i: in hoa, in thường, viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là i
- Cho cả lớp phát âm lại
- Cô cho trẻ chơi tập tầm vòng

* Cô giới thiệu chữ t.

- Cô đọc mẫu.
- Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc. Cô chú ý sửa sai cho trẻ (nếu có).
- Cho trẻ quan sát nhận xét chữ “t” và được tạo nên từ mấy nét? Đó là những nét gì?
- Cô khái quát: Chữ “t” được tạo nên từ hai nét một nét sổ thẳng và một nét ngang
- Cho cả lớp phát âm lại
- Cho trẻ viết nét chữ t trên không
- Cô giới thiệu các kiểu chữ t.
- Ngoài chữ “t” in thường còn có chữ “t” in hoa, viết thường. Cô cho trẻ phát âm.
- Cô cho trẻ chơi tạo dáng chữ t

* Cô giới thiệu chữ c: Tương tự như chữ i, t

- Các con vừa học chữ gì?

** So sánh chữ: “i- t”*

- Cô hỏi trẻ: Con thấy chữ i-t có điểm gì giống nhau và khác nhau?

- Cô khái quát lại:

+ Chữ: i-t giống nhau là đều có một nét sổ thẳng

+ Khác nhau: chữ “i” có dấu mũ trên nét sổ thẳng. Chữ “t” có một nét ngang.

**T/C: Hãy gọi đúng tên tôi*

- Cô cho trẻ chọn chữ theo yêu cầu của cô

+ Lần 1: Chọn chữ cô phát âm.

+ Lần 2: Chọn theo nét chữ

- Cô kiểm tra, cho trẻ phát âm lại (cô sửa sai nếu có)

- Cô cho trẻ xếp chữ i,t,c cho trẻ phát âm theo yêu cầu

- Cô cho trẻ đi tìm chữ cái i,t,c ở xung quanh lớp.

3. Bé vui chơi cùng chữ cái i, t, c

- TC1: Chìm nổi

+ Cho trẻ cầm thẻ chữ trẻ thích vừa đi vừa hát khi cô tung xúc xắc lên mặt trên có chữ nào thì bạn cầm chữ đó sẽ đứng giờ lên còn những bạn không có chữ đó thì ngồi xuống

- Cô kiểm tra nhận xét khen trẻ

- Tổ chức cho trẻ chơi 3 lần

TC2: Nhanh tay nhanh mắt

- Yêu cầu trẻ khoanh tròn chữ i, gạch chân chữ t, đóng khung chữ c trong các từ. Đếm và nối số tương ứng.

- Chia trẻ làm 6 nhóm và kiểm tra kết quả của từng nhóm

- Cô nhận xét động viên trẻ

- Kết thúc giờ học.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 13 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Tô màu con vật sống trong rừng (ĐT)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết tô màu nước trang trí cho những con vật sống trong rừng.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tô màu nước, biết phối hợp nhiều màu sắc, biết cách tô tranh không chờm ra ngoài
- Biết cảm nhận được vẻ đẹp thông qua sản phẩm của mình của bạn

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh mẫu: 3 tranh (con voi, con hổ, con báo)
- Tranh rỗng vẽ con vật trong rừng, màu nước cho trẻ, khăn, bút lông.
- Nhạc bài hát “Chú voi con”

III. TIỀN HÀNH

1. Ôn định tổ chức

- Cho trẻ hát bài: “Đố bạn”
- + Trong bài hát nói đến những con vật nào?
- + Những con vật đó sống ở đâu?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với tranh mẫu

2. Quan sát, đàm thoại tranh mẫu

- Cho trẻ xem tranh mẫu nhận xét tranh mẫu
- + Tranh vẽ về gì?
- + Con có nhận xét gì về bức tranh?
- + Tô màu cho bức tranh cô đã dùng chất liệu gì?
- + Màu sắc của bức tranh ra sao?
- + Cách tô như thế nào?
- Cô khái quát: Để có bức tranh màu nước thật đẹp thì cô phải pha màu nước, khi tô thật khéo léo, không chờm ra ngoài, cầm bút tô nhẹ nhàng để màu không bị đậm, không bị dày màu.
- Hỏi ý tưởng trẻ: Con sẽ tô màu gì, con tô như thế nào?

3. Trẻ thực hiện.

- Cô giới thiệu các bức tranh trẻ cần tô
- Cho trẻ về chỗ thực hiện ý tưởng.
- Cô bao quát gợi ý cho trẻ thực hiện ý tưởng.

4. Trưng bày sản phẩm

- Nhận xét sản phẩm, quan sát nhận xét.
- Con thích sản phẩm nào? Vì sao con thích sản phẩm này? Đặt tên cho sản phẩm của mình?
- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.

- Cô nhận xét. Kết thúc

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

HPCM: